TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 26 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

Anh Trần Công T, sinh năm 1972;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 33A/38 đường P, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

Chị Bùi Thị Hải L, sinh năm 1974;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 33A/38 đường P, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Công T và chị Bùi Thị Hải L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về hôn nhân:

Anh Trần Công T và chị Bùi Thị Hải L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Con chung Trần Tuấn Đ, sinh ngày 27/12/1999 đến nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Trần Tuấn H, sinh ngày 07/11/2004 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tiền cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung:

Anh T và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí:

Chị Bùi Thị Hải L và anh Trần Công T mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L và anh T đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0016141 và 0016142 ngày 06 tháng 3 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hải Hà